

Bản án số: 163/2021/HS-PT

Ngày: 22-12-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Hải

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Lệ Thu; Ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 121/2021/TLPT-HS, ngày 01/10/2021 đối với bị cáo Nguyễn Công Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2021/HS-ST ngày 26-8-2021 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Công Đ; sinh ngày: 01/11/1979; tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; con ông Nguyễn Văn P (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T; anh chị em ruột có 08 người, bị cáo là con thứ 08; vợ: Trần Thị Hải L; con: 04 đứa, đứa lớn sinh năm 2005, đứa nhỏ nhất sinh ngày 01/11/2021; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 29/7/2005, Nguyễn Công Đ bị Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPHC, xử phạt 50.000 đồng về hành vi “ Gây rối trật tự công cộng”. Ngày 08/8/2005 đã thi hành xong nộp phạt. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/4/2021 đến ngày 04/6/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình Bảo lãnh; Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Doãn H – Luật sư Công ty Luật TNHH H Việt Nam thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà C, Khu đô thị M- Mễ Trì, đường V, phường M, quận N, Thành phố H - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, vào khoảng 21 giờ 30 phút , ngày 24/4/2021 sau khi nhìn thấy anh Phan Hùng M tại lễ tân gia của nhà anh Đào Viết nên

Nguyễn Công Đ có ý định trả thù. Nguyễn Công Đ đã dùng 01 chiếc cưa tay và 01 con dao dài sắc nhọn là hung khí nguy hiểm đâm, chém vào người anh Phan Hùng M gây thương tích vào vùng chân phải, tay phải và trái, má trái, bụng và vùng gáy. Hậu quả anh Phan Hùng M bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Hữu Nghị đa khoa tỉnh Nghệ An từ ngày 25/4/2021 đến ngày 28/4/2021 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 55/TgT của Trung tâm pháp y và giám định y khoa sở y tế Hà Tĩnh, kết luận: Mặt sau 1/3 giữa đùi phải vết thương, kích thước 08cm×0,5cm, Tỷ lệ TTCT là 03%; Vết mổ 1/3 giữa dưới đùi phải, kích thước 13cm×0,5cm, tỷ lệ TTCT là 03%; Mặt ngoài 1/3 giữa cẳng chân phải có đám rách da kích thước 10cm×6cm. Tỷ lệ TTCT là 03%; Mu bàn tay phải có đám xước da kích thước 05×0,2cm. Tỷ lệ TTCT là 0,5%; Vùng má trái có đám xước da kích thước 03×01cm. Tỷ lệ TTCT là 01%; Mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải vùng cơ Delta, vết rách da kích thước 18cm×02cm. Tỷ lệ TTCT là 01%; Mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái vùng cơ Delta, nhiều vết xước da kích thước 10cm×02cm. Tỷ lệ TTCT là 01%; Vùng bụng cách dưới rốn 04cm vết xước da kích thước dài 15cm×0,2cm Tỷ lệ TTCT là: 01%; Vùng gáy vết xây xát da 03cm×02cm. Tỷ lệ TTCT là 0,5%.

Theo phương pháp cộng lùi xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định là 13% (mười ba phần trăm). Thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản án số: 36/2021/HS-ST ngày 26/8/2021 Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam (từ ngày 26/4/2021 đến ngày 04/6/2021).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, bị cáo Nguyễn Công Đ kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo trình bày ý kiến và đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét hoàn cảnh và các tình tiết giảm nhẹ mới cung cấp tại phiên tòa cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh, điều khoản áp dụng đối với bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để xét cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo sửa sai trở thành công dân có ích cho xã hội, có cơ hội chăm sóc mẹ già, vợ yếu, con thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, điều tra viên, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình xét xử, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì thêm về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù H với bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù H với thời gian, địa điểm phạm tội. Do đó, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử bị cáo Nguyễn Công Đ về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội, không oan sai. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo thực hiện, trên cơ sở xem xét, đánh giá về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phán quyết của Tòa án cấp sơ thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: xuất phát từ mâu thuẫn trước đó nên bị cáo Nguyễn Công Đ đã có hành vi sử dụng cưa và dao gây thương tích cho anh Phan Hùng M với tỷ lệ tổn thương cơ thể 13%. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án để quyết định hình phạt với mức án 30 tháng tù là phù H.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Đ:

Nguyên nhân dẫn đến vụ án là do năm 2019, Phan Hùng M và Nguyễn Công Đ xảy ra xô xát, anh M có hành vi đánh bị cáo Đắc. Ngày 24/4/2021 tại lễ tân gia của nhà anh Đào Viết H, anh M đến và ngồi cùng bàn với Nguyễn Công Đ, hai bên tiếp tục có lời qua tiếng lại, thách thức nhau. Khi ra về, bị cáo đã ra chuẩn bị cưa và dao để đánh lại anh M, sự việc được anh Lương Văn L biết và đã chủ động báo cho anh M tránh đi. Tuy nhiên, anh M không những không nghe mà còn trực tiếp chạy đến gặp Đắc, có những lời lẽ kích động, đe dọa mặc dù biết trước đó Nguyễn Công Đ đã có uống rượu, dẫn đến việc bị cáo đã thực hiện hành vi gây thương tích cho anh M. Do đó, có căn cứ để xác định trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã đến gặp bị hại để xin lỗi nhằm thể hiện thái độ ăn năn, hối cải. Quá trình điều tra, xét xử Nguyễn Công Đ thành khẩn khai báo, có cha để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước trong hai năm 1958, 1985

và Huy chương chiến sĩ vẻ vang nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết mới: Văn bản xác nhận của Công ty vận tải T và UBND xã Q, huyện H về việc bị cáo Đắc tham gia tích cực trong việc hỗ trợ đưa công dân Việt Nam từ Lào trở về Hà Tĩnh trước đợt bùng phát dịch Covid-19 trở lại; xác nhận của UBND thị trấn P, huyện H về việc Nguyễn Công Đ đã có đóng góp kinh phí ủng hộ Quỹ Vì người nghèo; văn bản của chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn: đang nuôi mẹ già trên 85 tuổi, vợ bị cáo đang điều trị bệnh trầm cảm sau sinh tại Bệnh viện đa khoa huyện H.

Hành vi của Nguyễn Công Đ là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm trước pháp luật. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh và thái độ của bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Công Đ đã thực sự ăn năn, hối cải, có nhiều đóng góp tích cực trong công cuộc cả nước phòng chống đại dịch Covid-19; chính quyền địa phương đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo; bản thân bị cáo Nguyễn Công Đ mới học hết lớp 7 nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế; hoàn cảnh gia đình khó khăn, nuôi mẹ già yếu, con mới sinh (sinh ngày 01/11/2021), vợ đang điều trị bệnh trầm cảm, gia đình có 04 con còn nhỏ, đang đi học; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Công Đ được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo để chăm sóc mẹ và lo cho vợ con đang điều trị bệnh để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Việt Nam.

[4]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công Đ kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015: Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Đ, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 26-8-2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh về biện pháp chấp hành hình phạt.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Đ 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Công Đ cho UBND thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 điều 92 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường H thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng H với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Công Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Lệ Thu

Hồ Đức Quang

Trần Hồng Hải